**Môn: Toán, lớp 2**

**Bài: EM LÀM ĐƯỢC NHỮNG GÌ?; Tiết 140**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Đọc viết số, cấu tạo số, viết số thành tổng các trăm, chục, đơn vị

- Tia số. Gọi tên các hình phẳng và các khối đã học.

- Dùng các hình khối trong bộ xếp hình để lắp ghép thành các hình mới.

- Năng lực tư duy và lập luận toán học, mô hình hóa toán học, năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực tự chủ và tự học, giải quyết vấn đề toán học.

- Phẩm chất chăm chỉ, trách nhiệm, trung thực.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1. Giáo viên:** Máy tính, máy chiếu (nếu có), SGK, SGV.

**2. Học sinh:** SGK; Tư liệu sưu tầm liên quan đến bài học (nếu có) và dụng cụ học tập theo yêu cầu của GV.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **5’**  **27’**  **3’** | **1. Hoạt động Mở đầu**  - Tạo hứng thú cho HS trước khi vào bài học mới.  - GV tổ chức cho HS hát bài hát.  - GV dẫn dắt giới thiệu vào bài mới.  **2. Hoạt động Luyện tập thực hành**  ***\* Bài 1: Tìm hình ảnh phù hợp với số***  - GV mời HS đọc yêu cầu bài.  - GV cho HS quan sát hình ảnh và các số, làm việc nhóm đôi, lần lượt đọc các số (ở bên phải): 132; 213; 321.  - GV yêu cầu HS đếm số khối lập phương lần lượt trong các khung ở cột bên trái. (Ví dụ: một trăm, hai trăm, ba trăm, một chục, hai chục, một đơn vị).  - GV hướng dẫn HS: GV làm mẫu hình số 1. GV nói: “Có 3 trăm, 2 chục và 1 đơn vị. Ta có số ba trăm hai mươi mốt: 321. Vậy hình số 1 sẽ ghép vào số 321.” (GV lưu ý HS dựa vào cấu tạo số để chọn cách thể hiện phù hợp với số) GV yêu cầu HS làm việc nhóm đôi, tìm kết quả cho 2 hình còn lại.  - GV mời vài HS nêu kết quả và yêu cầu HS  giải thích lí do.  - HS và GV nhận xét, tuyên dương.  ***\* Bài 2: Viết số thành tổng các trăm, chục, đơn vị***  - HS đọc yêu cầu bài tập.  - GV cho HS thảo luận nhóm đôi, quan sát mẫu và trả lời câu hỏi: Bài tập yêu cầu ta làm gì?  - GV mời đại diện các nhóm trình bày.  - HS và GV nhận xét, tuyên dương.  - GV hướng dẫn HS làm bài: GV viết số 574 lên bảng lớp, yêu cầu HS nói cấu tạo số (574 gồm 5 trăm, 7 chục và 4 đơn vị) và viết số 574 thành tổng các trăm, các chục và các đơn vị (574 = 500 + 70+ 4).  - GV viết các số lên bảng rồi yêu cầu HS làm bài (cá nhân).  - GV yêu cầu HS chia sẻ kết quả với bạn trong nhóm đôi.  - GV mời vài HS lên bảng làm bài và yêu cầu HS nói cách làm.  - HS và GV nhận xét, tuyên dương.  ***\* Bài 3: Đọc số, viết số***  - HS đọc yêu cầu bài tập.  - GV cho HS thảo luận nhóm đôi, quan sát bảng và trả lời câu hỏi:  + Bài toán yêu cầu ta làm gì?  + Dòng nào viết số? Dòng nào đọc số?  + Ở dòng đọc số thì ta điền vào chữ hay con  số?  - GV nhận xét, kết luận: Ở bài tập này, các em sẽ viết số vào dòng trên và đọc số ở dòng dưới. Khi đọc số thì ta viết chữ, không viết số.  - GV hướng dẫn HS làm bài:  + Viết số: dựa vào dòng đọc số để viết tiếp các số còn thiếu (thêm 1).  + Đọc số: dựa vào dòng viết số để đọc tiếp các số còn thiếu.  - GV làm mẫu: GV viết số 796 lên bảng, GV hỏi: con số này ta đọc như thế nào? Viết như thế nào?  - GV đọc số “bảy trăm chín mươi tám”. GV  hỏi: mấy trăm, mấy chục, mấy đơn vị? Vậy khi viết số ta viết như thế nào?  - GV yêu cầu HS làm bài vào vở.  - GV yêu cầu HS chia sẻ kết quả với bạn trong nhóm đôi.  - GV mời vài HS trình bày trước lớp: 1 HS đọc số cho 1 HS viết  - HS và GV nhận xét, tuyên dương.  ***\* Bài 4: Số?***  - HS đọc yêu cầu bài tập.  - GV cho HS ôn lại tia số. GV cho HS thực hiện cá nhân.  - GV mời vài HS lên bảng điền số và yêu cầu HS nói cách làm.  - HS và GV nhận xét, tuyên dương.  **3. Hoạt động nối tiếp**  - GV hỏi: Qua bài học, các em học được điều gì?  - GV nhận xét, tuyên dương, chia sẻ với người thân những điều đã học.  - Chuẩn bị tiết học sau. | - HS hát.  - HS lắng nghe.  - HS đọc.  - HS lắng nghe, quan sát, thực hiện.  - HS đếm số.  - HS lắng nghe, thực hiện.  - HS trình bày.  - HS nhận xét, lắng nghe.  - HS đọc.  - HS thảo luận, trình bày: Xác định số trăm, số chục và số đơn vị. Viết số thành tổng các trăm, các chục và các đơn vị.  - HS nhận xét, lắng nghe.  - HS lắng nghe, thực hiện, trình bày  a) 286 = 200 + 80 + 6  b) 434 = 400 + 30 + 4  c) 790 = 700 + 90  d) 805 = 800 + 5  - HS viết.  - HS chia sẻ.  - HS lên bảng.  - HS nhận xét, lắng nghe.  - HS đọc.  - HS thảo luận, trả lời:  + Viết số và đọc số.  + Dòng trên viết số, dòng dưới đọc  số.  + Ở dòng đọc số thì ta điền chữ vào.  - HS lắng nghe.  - HS lắng nghe.  - HS trả lời: Đọc: bảy trăm chín mươi sáu. Viết: 796  - HS trả lời: bảy trăm, chín chục, tám đơn vị. Ta viết: 798.  - HS làm.  - HS chia sẻ.  - HS trình bày.  - HS nhận xét, lắng nghe.  - HS đọc.  - HS lắng nghe, thực hiện.  - HS thực hiện.  - HS nhận xét, lắng nghe.  - HS trả lời.  - HS lắng nghe, thực hiện. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI HỌC:**

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………